

BÁO CÁO KINH TẾ - TÀI CHÍNH TUẦN

TUẦN 1 – T6/2018

KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI**Tại châu Âu:**

- **EU xây dựng 2 công cụ tài chính với tổng trị giá 55 tỷ euro hỗ trợ các nước thành viên.** Trong đó, công cụ tài chính thứ nhất, 25 tỷ euro sẽ được giải ngân trong giai đoạn 2021-2027 cho các nước bắt đầu tiến hành cải cách cơ cấu, như về lương hưu hay thị trường lao động theo thỏa thuận với EU. Công cụ tài chính thứ 2 có ngân sách 30 tỷ euro nhằm giúp các nước thành viên đối phó với các cú sốc về tài chính, chủ yếu do khủng hoảng kinh tế bất ngờ gây ra dẫn tới tăng tỷ lệ thất nghiệp.

- **Khủng hoảng chính trị tại Italy đẩy lên mối lo ngại về tương lai của hệ thống ngân hàng châu Âu.** Theo cơ quan giám sát NHTW châu Âu, hệ thống ngân hàng Châu Âu vẫn còn 938 tỷ euro nợ xấu (trong đó 143 tỷ euro là của Italy). Hệ thống ngân hàng của Italy đang tiến hành tái cơ cấu nhưng gặp nhiều khó khăn do mức vốn chủ sở hữu của các ngân hàng không đủ lớn để tự xử lý nợ xấu và nợ Chính phủ của Ý lên đến 2,3 nghìn tỷ euro.

- **Đức ghi nhận tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất trong 28 năm qua.** Theo số liệu của Cơ quan Lao động liên bang Đức (BA), trong tháng 5/2018, số người thất nghiệp đứng ở mức 5,2%, tương đương 2,358 triệu người, là mức thấp nhất ghi nhận kể từ năm 1990. Theo cơ quan này, dấu hiệu tích cực trên thị trường lao động được cho là đòn bẩy giúp củng cố niềm tin người tiêu dùng cũng như chi tiêu gia đình tại Đức trong bối cảnh nền kinh tế lớn nhất châu Âu những năm gần đây đang coi nhu cầu trong nước là yếu tố quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tại châu Á:

- **Lạm phát của Hàn Quốc giảm nhẹ xuống 1,5% trong tháng 5.** Theo Cơ quan thống kê Hàn Quốc, giá tiêu dùng tại nước này trong tháng 5 tăng 1,5% so với cùng kỳ năm ngoái, giảm nhẹ so với mức tăng 1,6% của tháng trước. Lạm phát giảm nhẹ trong tháng 5 chủ yếu do chi phí nhà ở, tiện ích và đồ uống không còn và thực phẩm giảm. Trong năm 2018, ngân hàng Trung ương Hàn Quốc dự báo lạm phát ở mức 1,7%.

Trên thị trường chứng khoán:

Tuần qua, chứng khoán Mỹ biến động nhẹ. Chỉ số Dow Jones 30 (Mỹ) và S&P 500 vẫn trụ vững trên đường trung bình giá 200 ngày.

Chứng khoán Châu Âu giảm do gia tăng căng thẳng thương mại với Mỹ. Chỉ số DAX 30 (Đức) giảm 1,65%, chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 0,36%.

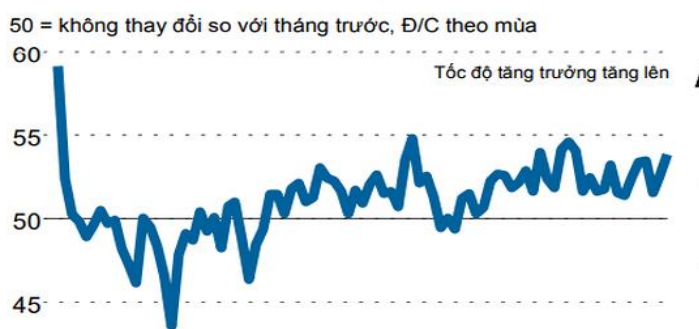
Chứng khoán Châu Á giảm. Chỉ số Nikkei 225 (Nhật) giảm 1,25%, chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc) giảm 2,13%.

KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM**KINH TẾ VIỆT NAM**

- **HSBC: nợ công năm 2018 của Việt Nam ở mức 61,6%GDP.** Theo Báo cáo về tình hình kinh tế Việt Nam vừa được Ngân hàng HSBC công bố, tình hình tài chính và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam có nhiều diễn biến tích cực: tăng trưởng kinh tế cao, thị trường chứng khoán ổn định và được Fitch Ratings nâng bậc tín nhiệm quốc gia. Đáng chú ý, nợ công đã được kiểm soát tốt hơn, tỷ lệ nợ công trên GDP giảm lần đầu tiên kể từ năm 2012. Theo đó, dựa trên mức giả định thâm hụt ngân sách là 4%GDP, HSBC dự báo, nợ công Việt Nam sẽ ở mức 61,6%GDP năm 2018 và giảm xuống 61,4% vào năm 2019.

- **Điều kiện kinh doanh của Việt Nam tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ trong tháng 5/2018.** Theo Nikkei, chỉ số nhà quản trị mua hàng – PMI tháng 5/2018 đạt 53,9 điểm, tăng thêm 1,2 điểm so với tháng trước. Đây là mức cải thiện đáng kể nhất kể từ tháng 4/2017. PMI tháng 5 tăng do số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng mạnh trong tháng 4 nhờ vào số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu tăng kỷ lục. Nhờ đó, sản lượng và việc làm cũng tăng nhanh hơn.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của Nikkei



Nguồn: Nikkei

- **Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tăng gần 11,9%.** Theo Tổng cục Hải quan, trong 5 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam ước đạt 182,8 tỷ USD, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 93,1 tỷ USD, tăng 15,8% và kim ngạch nhập khẩu ước tính 89,7 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2017. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng tốt trong những tháng đầu năm sẽ là động lực lớn góp phần đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong năm 2018.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- **Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng tăng tuần thứ 3 liên tiếp.** Tính đến ngày 1/6/2018, lãi suất O/N ở mức 1,7%, lãi suất 1 tuần ở mức 1,8% và lãi suất 1 tháng là 2,2%. Các mức lãi suất này cao hơn 0,2-0,3 điểm % so với thời điểm 1 tuần trước đó. Tuy tăng nhẹ nhưng đây là tuần thứ 3 liên tiếp lãi suất liên ngân hàng tăng.

- **Trên thị trường mở, tuần vừa qua NHNN bơm ròng 1.700 tỷ đồng, tương tự tuần trước.** Trong tuần kết thúc ngày 1/6/2018, NHNN không phát hành tín phiếu thông qua nghiệp vụ outright mà chỉ có 1.700 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Đồng thời, trong tuần không

phát sinh nghiệp vụ Repo. Tính chung lại, NHNN bơm ròng 1.700 tỷ đồng trong tuần. Lũy kế từ đầu năm NHNN hút ròng hơn 24 nghìn tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.

THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

- Ngày 29/5/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quyết định số 1158/QĐ-NHNN về tỷ lệ dự trữ bắt buộc áp dụng cho các tổ chức tín dụng. Theo đó, tỷ lệ dự trữ bắt buộc tiền gửi VND không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng đối với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam tăng lên mức 3% từ mức 1% trước đó.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

• Thị trường cổ phiếu

Chỉ số VN Index đã chạm đáy tại 916 điểm (phiên ngày 29/5/2018) và hồi phục lên mức 993 điểm vào cuối tuần. Tới cuối năm 2018, chỉ số VN Index có thể phục hồi lên mức 1.150 – 1.200 điểm do các yếu tố kinh tế vĩ mô và cơ bản của doanh nghiệp niêm yết vẫn ổn định.

• Thị trường trái phiếu

Tuần cuối tháng 5, Kho bạc Nhà nước không huy động được trái phiếu Chính phủ (TPCP) ở tất cả kỳ hạn 5,10,15 và 30 năm. Nguyên nhân chính do lo ngại nguy cơ lạm phát tăng (CPI tháng 5 tăng 3,86% so với tháng 5/2017) và kỳ vọng lãi suất TPCP tăng.

Lũy kế 5 tháng đầu năm, huy động vốn TPCP đạt 57 nghìn 641 tỷ đồng, mới đạt 28,8% kế hoạch năm 2018.

• Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán

Khối ngoại bán ròng 45 triệu USD cổ phiếu trong tuần. Nếu loại trừ việc bán ròng 47 triệu USD nhóm 3 cổ phiếu liên quan tới tập đoàn Vingroup, khối ngoại mua ròng 2 triệu USD.

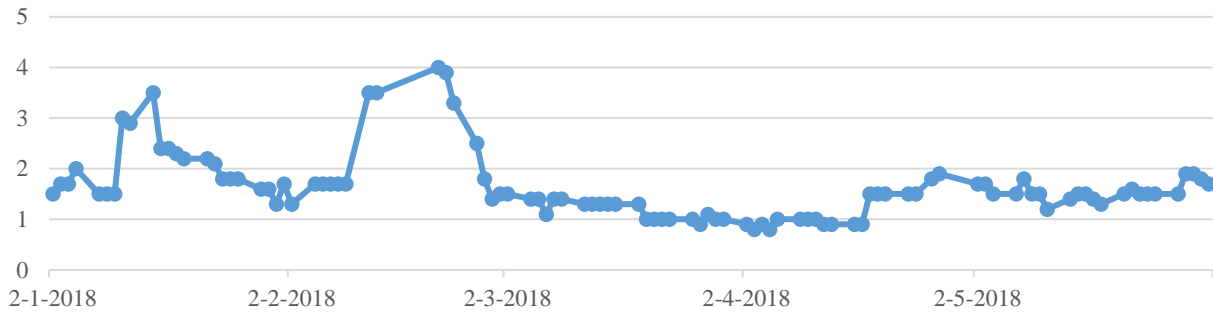
Từ đầu năm 2018, khối ngoại mua ròng 1,72 tỷ USD trên thị trường chứng khoán chính thức (1,59 tỷ USD cổ phiếu, 127 triệu USD trái phiếu). Khối ngoại không thoái vốn khỏi thị trường chứng khoán Việt Nam mà chỉ tái cơ cấu danh mục đầu tư.

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

4 tháng đầu năm 2018, doanh thu phí khu vực bảo hiểm nhân thọ tiếp tục tăng trưởng, tăng 28% so với cùng kỳ năm 2017 đạt 20.800 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu phí từ sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư tăng 39%, bảo hiểm hỗn hợp tăng 16%.

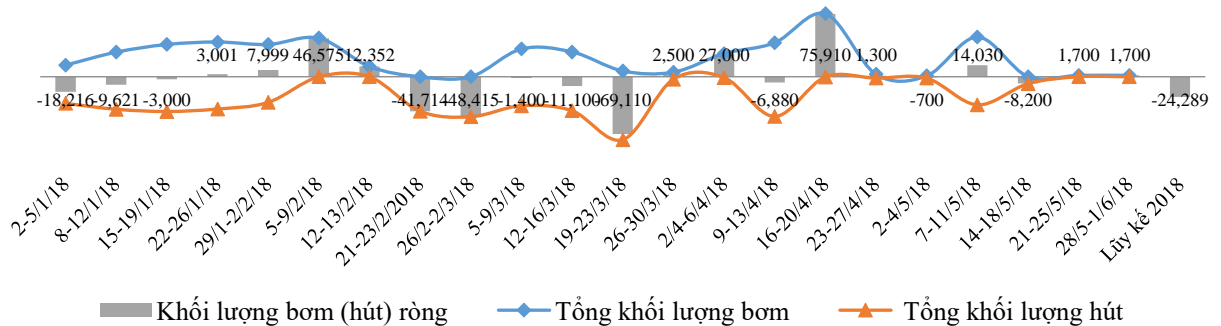
PHỤ LỤC

Lãi suất O/N trên thị trường liên ngân hàng từ 2/1-1/6/2018, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	1/6/2018	So với tuần trước	So với cuối 2017
VN Index	992,87	3,01%	0,88%
HNX Index	115,75	1,10%	-0,98%
Dow Jones 30 (Mỹ)	24.635	-0,48%	-0,34%
FTSE 100 (Anh)	7.702	-0,36%	0,18%
DAX 30 (Đức)	12.724	-1,65%	-1,50%
Nikkei 225 (Nhật)	22.171	-1,25%	-2,57%
Shanghai Composite (TQ)	3.075	-2,13%	-7,02%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Bảng: Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô			Gạo			Cà phê			Cao su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Bbl)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Cwt)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Cents/lb)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (JPY/kg)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước
03/01/18	1314.7	-1.0	3.2	60.5	12.1	3.4	11.50	22.3	-3.2	130.1	-5.2	7.9	207.0	-22.2	0.2
05/03/18	1321.8	0.5	-1.0	62.6	3.5	-2.3	12.31	7.0	3.4	119.0	-8.5	-1.2	185.1	-10.6	-0.4
12/03/18	1318.8	0.3	-0.2	62.2	2.9	-0.5	12.03	4.6	-2.3	118.2	-9.2	-0.7	192.6	-7.0	4.1
19/03/18	1317.6	0.2	-0.1	62.3	3.0	0.1	12.20	6.1	1.4	116.4	-10.6	-1.5	178.5	-13.8	-7.3
26/03/18	1354.2	3.0	2.8	66.2	9.5	6.3	12.44	8.2	2.0	118.0	-9.3	1.4	166.9	-19.4	-6.5
02/04/18	1344.2	2.2	-0.7	64.1	5.9	-3.2	12.31	7.0	-1.0	118.7	-8.8	0.6	171.4	-17.2	2.7
09/04/18	1332.4	1.4	-0.9	62.2	2.8	-2.9	12.82	11.5	4.1	118.1	-9.3	-0.5	174.8	-15.6	2.0
16/04/18	1344.7	2.3	0.9	66.5	10.0	6.9	13.05	13.5	1.8	117.3	-9.8	-0.6	170.8	-17.5	-2.3
23/04/18	1330.9	1.2	-1.0	68.2	12.8	2.6	12.94	12.5	-0.8	115.8	-11.0	-1.3	177.0	-14.5	3.6
02/05/18	1313.5	-0.1	-1.3	67.6	11.8	-0.9	12.68	10.3	-2.0	120.5	-7.4	4.1	180.9	-12.6	2.2
07/05/18	1312.6	-0.2	-0.1	70.5	16.5	4.2	12.67	10.2	-0.1	120.5	-7.4	0.0	180.5	-12.8	-0.2
14/05/18	1321.8	0.5	0.7	70.3	16.2	-0.2	12.32	7.1	-2.8	115.1	-11.6	-4.5	178.9	-13.6	-0.9
21/05/18	1286.5	-2.1	-2.7	71.6	18.4	1.9	12.39	7.7	0.6	118.0	-9.3	2.6	183.5	-11.4	2.6
28/05/18	1300.5	-1.1	1.1	67.0	10.7	-6.5	11.53	0.3	-6.9	120.5	-7.4	2.1	182.6	-11.8	-0.5
04/06/18	1293.5	-1.6	-0.5	65.4	8.2	-2.3	11.45	-0.4	-0.7	122.7	-5.7	1.8	173.1	-16.4	-5.2

Nguồn: Tradingeconomics